

Số: 348/2022/QĐST-DS

Thành phố Thủ Đức, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 69/2022/TLST-DS ngày 21/01/2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn G, sinh năm: 1943;

Địa chỉ: 76 đường B, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Thị P, sinh năm: 1969;

Địa chỉ: 59/7 đường số 2, khu phố C, phường C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn H, sinh năm: 1964

Địa chỉ: 281 tổ 14, khu phố 5, đường B, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trần Thị Hoàng H, sinh năm: 1966

Địa chỉ: 16, đường B, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Đoàn Thị Hồng N, sinh năm: 1973

4. Ông Trần Văn T, sinh năm: 1997

5. Bà Trần Đoàn Thanh T, sinh năm: 1998

Cùng địa chỉ: 85 đường B, khu phố B, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Ông Trần Văn C, sinh năm: 1977

Địa chỉ: 81 đường B, khu phố B, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ông Trần Văn Quốc, sinh năm: 1980

Địa chỉ: 76 đường B, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (một phần) giữa Trần Văn G, bà Trương Thị T và bà Trần Thị P, số công chứng 000006058 lập ngày 27/5/2015 tại Văn phòng Công chứng Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh, phân diện tích tặng cho theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Công ty TNHH DV – TM đo đạc T lập ngày 07/5/2015, số hợp đồng 112/TP/15, đã kiểm tra nội nghiệp ngày 22/5/2015, cụ thể như sau: Diện tích khuôn viên: 147,60 m² (trong đó: Diện tích đất ở đô thị ngoài lộ giới 119,8 m², diện tích đất trồng cây lâu năm trong lộ giới: 4.40 m²; Diện tích đất trồng cây lâu năm ngoài lộ giới: 23,4 m²); Diện tích xây dựng: 79,9 m²; Diện tích sàn xây dựng: 79,9 m², kết cấu: Tường gạch, mái tôn thuộc một phần thửa 551, tờ bản đồ số 30, phường B, Quận 2 (Theo tài liệu BĐDC năm 2004).

Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án phí hòa giải thành: Ông Trần Văn G thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Thủ Đức;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Hoài